

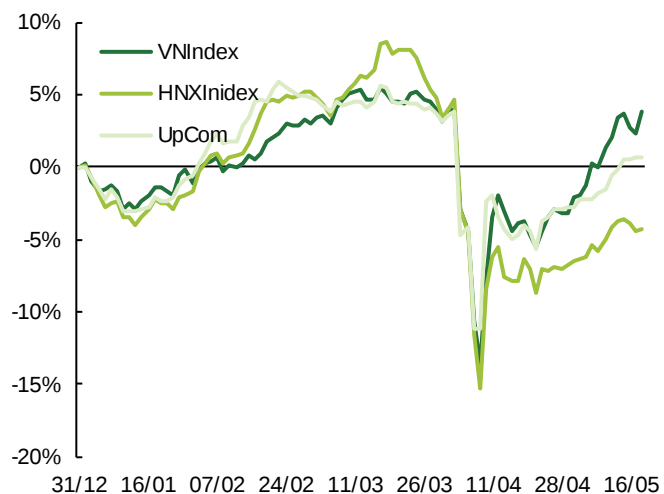
VN-Index **1315.15 (1.45%)**
1013 Tr. cổ phiếu 23198.8 Tỷ VND (2.91%)

HNX-Index **217.7 (0.21%)**
59 Tr. cổ phiếu 899.9 Tỷ VND (-6.46%)

UPCOM-Index **95.69 (-0.02%)**
52 Tr. cổ phiếu 487.0 Tỷ VND (-49.38%)

VN30F1M **1408.00 (2.02%)**
237,751 HD OI: 49,088 HD

% Hiệu suất từ đầu năm (YTD) các chỉ số



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- **Diễn biến:** Sắc xanh sớm trở lại với thị trường mà không cần kiểm định thêm khu vực hỗ trợ 1280 - 1290 điểm. Dù vậy, khớp lệnh chỉ tăng nhẹ chưa thật sự nổi trội. Tâm lý lạc quan về căng thẳng thương mại hạ nhiệt tiếp tục thúc đẩy giao dịch. **Việt Nam và Hoa Kỳ đang bước vào vòng đàm phán thứ 2 về thuế đối ứng, diễn ra tại Washington D.C.** Trưởng Đại diện Thương mại Mỹ, Jamieson Greer ghi nhận, đánh giá cao thiện chí và sự chủ động của Việt Nam trong việc chuẩn bị tích cực cho việc đàm phán giữa hai bên, cơ bản đồng tình với cách tiếp cận và những đề xuất của Việt Nam. Với nhiều hy vọng rằng dưới sự nỗ lực của cả hai phía, cuộc đàm phán cấp kỹ thuật trong những ngày tới đây sẽ đạt kết quả tích cực.
- **Điểm nhấn trong phiên:** Động lực chính đến từ **nhóm Vingroup** khi đóng góp phần lớn vào mức tăng chung. Bên cạnh nhóm Ngân hàng phản ứng tích cực theo đà tăng của TCB, nhờ kỳ vọng IPO TCBS đang đến gần. Độ rộng thị trường nghiêng về bên mua nhưng mức tăng phân hóa nhiều hơn giữa các nhóm ngành, cổ phiếu. Chiều tăng nổi bật còn ghi nhận ở nhóm Vận tải, Khoáng sản, Bán lẻ, trái lại, nhóm Viễn thông, Hạ tầng, Dầu khí, phản ứng kém khả quan. Về mặt điểm số, góp phần vào động lực là lực kéo từ VIC, VHM, TCB, VRE, ở chiều ngược lại, GAS, NVL, PLX, GEE kìm hãm. Khối ngoại bán ròng 517 tỷ đồng, tập trung ở VHM, FPT, SHB.

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

- **VN-Index** kết phiên với mẫu hình nền Marubozu nhưng thanh khoản chưa đồng thuận. Đà tăng chủ yếu đến từ nhóm cổ phiếu trụ trong khi tâm lý chốt lời tại vùng giá cao tiếp tục gây áp lực lên nhóm Mid-cap. Điều này cho thấy mức lan tỏa của thị trường còn kém và chưa xác nhận phiên bùng nổ thực sự. Vận động có thể tiếp tục đi lên nhưng dòng tiền sẽ phân hóa mạnh, đồng thời tập trung hơn vào các mã dẫn dắt. Mục tiêu hướng tới là đỉnh cũ 1340 điểm và chiều tăng giá sẽ kèm theo rung lắc.
- **Đối với HNX-Index**, phản ứng bật tăng khi tiếp cận hỗ trợ ngắn hạn quanh MA10 ngày mang tính kỹ thuật, khi mẫu hình nền Spinning top cho thấy sự lưỡng lự vẫn còn. Vận động có lẽ tiếp tục rung lắc củng cố quanh vùng 215 – 220 điểm.
- **Chiến lược chung:** Nắm giữ, theo dõi thêm phản ứng của thị trường khi kiểm định lại kháng cự 1320 điểm. Các nhóm ưu tiên chú ý là Ngân hàng, Bất động sản, Tiện ích, Đầu tư công, Tiêu dùng.

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mua IMP (Xem tiếp tại trang 7)

Phái sinh (trang 9)

Nhận định thị trường | 1

Diễn biến thị trường từ đầu năm đến hiện tại

Chỉ số	Giá đóng cửa				% Thay đổi				Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	% Biến động giá trị giao dịch so với			Khối lượng giao dịch (Triệu CP)	% Biến động khối lượng giao dịch so với		
		(%) 1D	(%) 1W	(%) 1M		01 phiên trước	Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng			01 phiên trước	Trung bình 01 tuần		Trung bình 01 tháng		
Theo chỉ số																
VN-Index	1,315.2	▲	1.5%	1.7%	7.9%	23,198.8	▲	2.91%	-3.0%	7.7%	1,013.3	▲	4.7%	6.3%	0.8%	
HNX-Index	217.7	▬	0.2%	-0.1%	2.2%	899.9	▼	-6.5%	-45.8%	-50.3%	58.8	▼	-5.3%	-48.1%	-47.7%	
UPCOM-Index	95.7	▼	0.0%	1.2%	4.8%	487.0	▼	-49.4%	-71.1%	-6.9%	52.5	▲	1.2%	-2.3%	0.3%	
VN30	1,407.5	▲	2.0%	1.8%	7.8%	12,695.5	▲	3.1%	-2.2%	18.1%	409.9	▲	3.7%	-3.3%	-2.7%	
VNMID	1,864.7	▲	1.1%	0.7%	6.7%	7,510.9	▼	-3.7%	-11.9%	-13.7%	362.7	▬	0.5%	-0.8%	-18.6%	
VNSML	1,406.1	▬	0.7%	0.4%	6.4%	1,831.7	▲	18.4%	12.9%	24.6%	106.5	▲	3.0%	7.7%	6.4%	
Theo ngành (VNIndex)																
Ngân hàng	521.0	▲	1.0%	1.9%	3.6%	7,180.9	▲	7.1%	-6.6%	45.2%	334.2	▲	9.8%	-6.6%	39.1%	
Bất động sản	370.2	▲	4.5%	1.1%	16.9%	4,159.6	▼	-5.7%	4.0%	32.4%	166.1	▼	-2.7%	2.2%	22.9%	
Dịch vụ tài chính	247.6	▲	1.1%	0.8%	1.0%	2,651.5	▲	6.9%	-9.5%	36.4%	156.9	▲	11.2%	-6.4%	39.7%	
Công nghiệp	207.4	▬	0.8%	5.2%	14.5%	1,744.9	▲	35.8%	49.0%	81.6%	51.6	▲	41.1%	52.4%	77.8%	
Tài nguyên cơ bản	434.2	▬	0.0%	1.4%	2.2%	777.9	▲	10.6%	-24.7%	1.6%	39.2	▲	2.0%	-27.6%	-3.6%	
Xây dựng - Vật Liệu	160.8	▼	-0.2%	2.7%	8.7%	1,165.5	▲	3.0%	5.7%	49.1%	66.4	▲	4.1%	15.6%	67.1%	
Thực phẩm	482.0	▬	0.7%	-0.5%	4.4%	1,530.1	▼	-12.8%	-12.5%	27.2%	45.8	▼	-14.8%	-9.1%	24.2%	
Bán Lẻ	1,209.0	▲	1.5%	2.8%	13.0%	997.5	▲	40.4%	13.6%	72.6%	16.7	▲	52.1%	17.9%	75.7%	
Công nghệ	538.3	▬	0.9%	0.0%	5.9%	1,203.8	▼	-13.0%	-9.5%	45.5%	12.0	▼	-20.7%	-11.3%	31.6%	
Hóa chất	160.5	▲	1.2%	-2.1%	8.0%	469.2	▼	-30.3%	-37.6%	-7.3%	13.2	▼	-26.5%	-33.5%	-11.7%	
Tiện ích	625.5	▬	0.2%	-1.0%	4.5%	377.2	▲	15.6%	16.1%	36.9%	20.4	▲	6.2%	17.9%	34.8%	
Dầu khí	57.5	▼	-0.4%	-2.6%	6.5%	108.6	▼	-29.6%	-43.3%	-31.8%	5.2	▼	-30.4%	-41.5%	-34.1%	
Dược phẩm	417.6	▬	0.8%	1.2%	7.8%	88.9	▲	24.6%	67.4%	120.1%	6.6	▲	102.3%	142.9%	196.6%	
Bảo hiểm	81.4	▲	2.1%	-0.8%	5.4%	47.4	▲	88.2%	65.6%	39.2%	1.1	▲	40.0%	45.8%	24.8%	

Nguồn: FiinPro, PHS tổng hợp

Diễn biến chỉ số chứng khoán của các thị trường trong khu vực và thị trường lớn trên Thế giới

Chỉ số	Thị trường	Giá đóng cửa	% Thay đổi giá		Chỉ số định giá	
			1 ngày	YTD	P/E	P/B
VN-Index	Việt Nam	1,315.2 ▲	1.5%	3.8%	12.9x	1.6x
SET-Index	Thái Lan	1,189 ▬	0.2%	-15.1%	13.9x	0.9x
JCI-Index	Indonesia	7,095 ▼	-0.7%	0.2%	16.2x	1.9x
FTSE Bursa Malaysia	Malaysia	11,567 ▼	-0.2%	-8.1%	14.6x	1.3x
PSEi Index	Phillipines	6,335 ▼	-1.9%	-3.0%	11.2x	1.4x
Shanghai Composite	Trung Quốc	3,380 ▬	0.4%	0.9%	13.9x	1.4x
Hang Seng	Hồng Kông	23,681 ▲	1.5%	18.1%	11.8x	1.3x
Nikkei 225	Nhật Bản	37,529 ▬	0.1%	-5.9%	17.9x	2.0x
S&P 500	Mỹ	5,964 ▬	0.1%	1.4%	25.5x	5.1x
Dow Jones	Mỹ	42,792 ▬	0.3%	0.6%	23.7x	5.4x
FTSE 100	Anh	8,741 ▬	0.5%	7.0%	13.0x	2.0x
Euro Stoxx 50	Châu Âu	5,450 ▬	0.4%	11.3%	16.2x	2.1x
DX/USD		100 ▼	-0.8%	-7.5%		
USD/VND		25,963 ▬	0.2%	1.9%		

Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú: Chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 lấy giá đóng cửa hôm trước

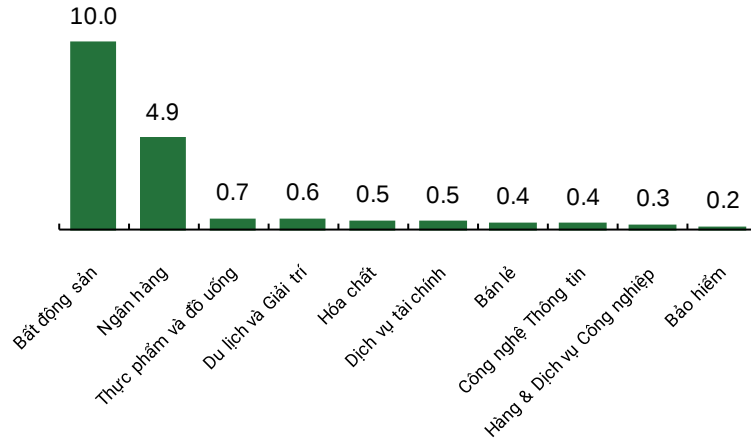
Biến động giá/ chỉ số các loại hàng hóa toàn cầu

Giá/ Chỉ số hàng hóa		% Thay đổi giá			
		1D	1M	% YTD	% YoY
Dầu Brent	▼	-0.2%	-3.8%	-12.4%	-21.9%
Dầu WTI	▬	0.1%	-3.3%	-12.8%	-21.6%
Khí gas	▼	-4.9%	-2.3%	-12.7%	15.3%
Than cốc (*)	▬	0.0%	-3.7%	-18.6%	-36.7%
Thép HRC (*)	▼	-0.5%	0.7%	-4.8%	-14.0%
PVC (*)	▬	0.0%	-2.6%	-6.0%	-18.0%
Phân Urea (*)	▬	0.7%	-0.9%	3.4%	26.0%
Cao su thiên nhiên	▬	0.1%	3.0%	-12.6%	1.2%
Bông Cotton	▲	1.4%	-0.8%	-3.8%	-13.4%
Đường	▼	-0.2%	-2.5%	-9.2%	-6.4%
World Container Index	▲	7.6%	1.9%	-41.3%	-36.4%
Baltic Dirty tanker Index	▬	0.4%	-14.1%	6.7%	-17.9%
Vàng	▲	1.0%	-2.7%	23.3%	33.5%
Bạc	▬	0.7%	-0.1%	12.5%	2.1%

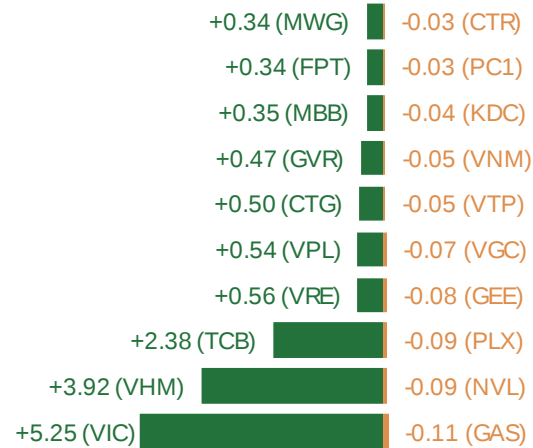
Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú (*) Chỉ số giá tại thị trường Trung Quốc

TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX

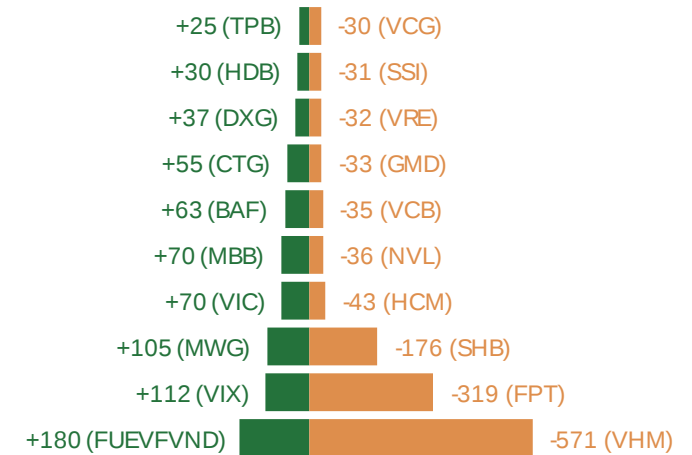


TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX

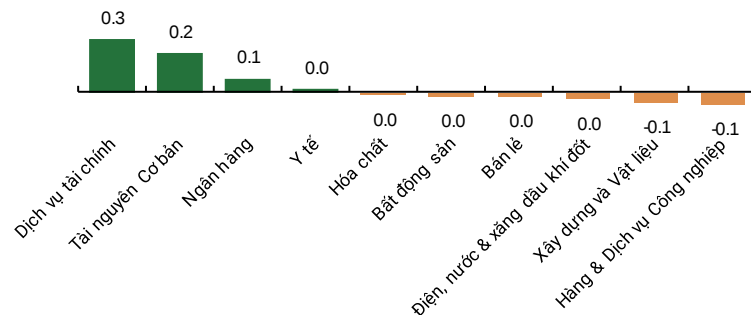


BẢN TIN CHỨNG KHOÁN THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

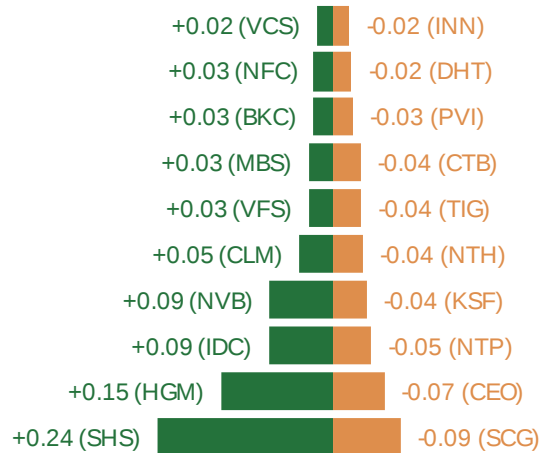
TOP CỔ PHIẾU NHẬTNN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - VNINDEX



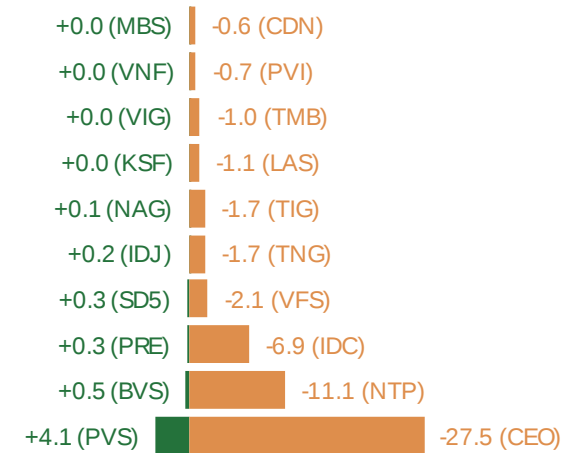
TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU NHẬTNN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - VNINDEX



	VHM	SHB	TCB	FPT	VIX
%DoD	7.0%	0.0%	4.9%	0.8%	3.9%
Giá trị	1,370	1,215	1,165	934	849

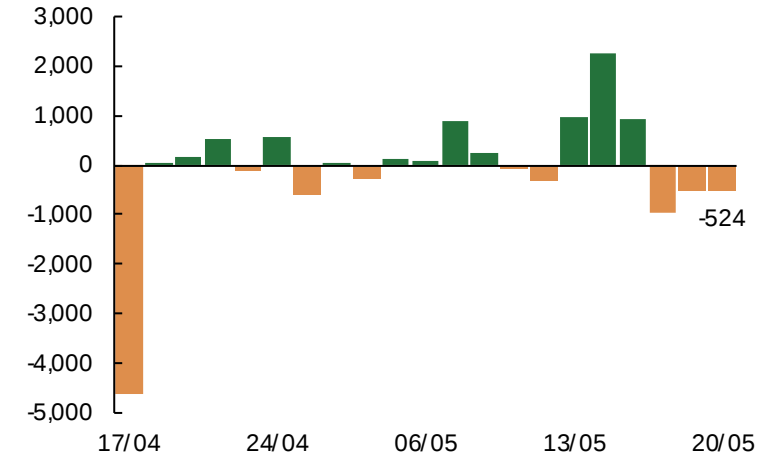
TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) - VNINDEX



	TCB	GEX	STB	FPT	DSE
%DoD	4.9%	2.5%	1.3%	0.8%	0.2%
Giá trị	375	363	233	224	199

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI VNINDEX (Tỷ VND)



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - HNXINDEX



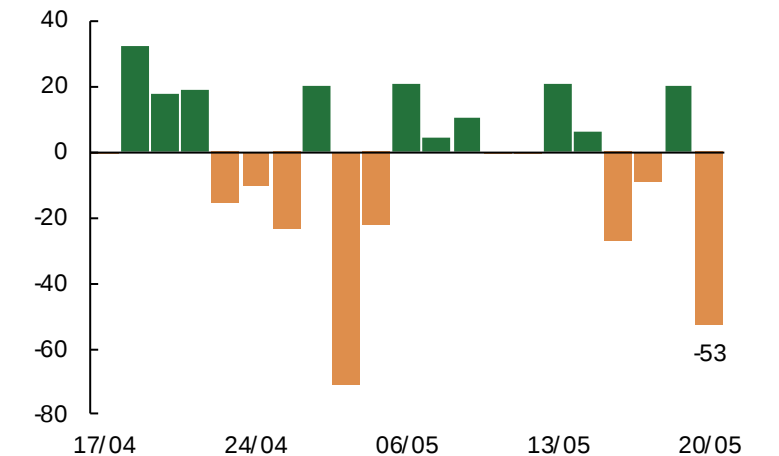
	SHS	MBS	CEO	PVS	IDC
%DoD	1.6%	0.7%	-0.8%	0.0%	0.7%
Giá trị	138	99	81	67	66

TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) - HNXINDEX



	VC3	HUT	SHS	VIT	AAV
%DoD	0.7%	0.0%	1.6%	-1.6%	-1.1%
Giá trị	22	11	1	1	0

GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI HNXINDEX (Tỷ VND)





Góc nhìn kỹ thuật VNindex

- ✓ Nến Marubozu, vol chưa đồng thuận
- ✓ Hỗ trợ: 1255 - 1275.
- ✓ Kháng cự: 1310 – 1325.
- ✓ Xu hướng: Kiểm định lại kháng cự.

Kịch bản: Mặc dù tăng điểm với thân nến lớn nhưng thanh khoản chưa xác nhận bứt phá. **Vận động khả năng rung lắc trở lại khi tiếp cận kháng cự 1310 – 1325 điểm.** Nếu giao dịch ổn định và tiếp tục duy trì trên ngưỡng 1300 sẽ ủng hộ hướng tới mục tiêu đỉnh cũ 1340 điểm. Hỗ trợ gần được nâng lên **ngưỡng 1285 điểm** nhằm bảo toàn xu thế chủ đạo.



Góc nhìn kỹ thuật VN30

- ✓ Nến Marubozu, vol chưa xác nhận vượt đỉnh
- ✓ Hỗ trợ: 1375 - 1400.
- ✓ Kháng cự: 1430.
- ✓ Xu hướng: Kiểm định lại đỉnh cũ.

➔ Về mẫu hình nến, giá đã vượt qua hần khu vực đỉnh cũ 1400 điểm. Tuy nhiên, khớp lệnh chưa thực sự nổi bật cho một phiên bứt phá đỉnh lịch sử. Hoạt động ở nhóm Vingroup đang đóng góp lớn cho mức tăng chung trong khi sự lan tỏa trong rổ vẫn kém. **Vận động có lẽ chậm lại hoặc cần kiểm định lại mốc 1400 để tạo thêm đà.**

STOCK		STRATEGY	Technical			Financial Ratio		
Ticker	IMP	BUY	Current price	49.5		P/E (x)	22.9	
			Action price	(21/5)	49.5		P/B (x)	3.0
Exchange	HOSE						EPS	2164.8
			Target price		56	13.1%	ROE	15.4%
Sector	Pharmaceuticals		Cut loss		46	-7.1%	Stock Rating	BBB
						Scale Market Cap	Medium	



TÍN HIỆU KỸ THUẬT

- Thiết lập nền giá mới quanh khu vực 49 – 50 sau giai đoạn phục hồi tốt.
- MA20 cắt MA50-ngày củng cố vị thế trung hạn, cùng với RSI, MACD duy trì vận động đi lên.
- Vol cải thiện gần đây cho thấy dòng tiền lớn tham gia.
- ➔ Xu hướng ủng hộ tiếp tục đà tăng và hướng về đỉnh cũ.
- ➔ KN mua quanh giá hiện tại hoặc tận dụng rung lắc trong phiên.

LUẬN ĐIỂM CƠ BẢN

- ✓ Top 1 về thị phần thuốc kháng sinh và Top 1 doanh nghiệp sở hữu dây chuyền đạt chuẩn EU-GMP (12 dây chuyền) tại Việt Nam.
- ✓ Dự án tổ hợp nhà máy IMP5 tại Đồng Tháp tạo động lực cho trung hạn (đã phê duyệt thanh toán tiền thuê đất vào tháng 3/2025).
- ✓ Biên lợi nhuận gộp duy trì mức cao. Tài chính lành mạnh, ít nợ vay.
- ✓ Xu hướng ngành Dược thuận lợi, cạnh tranh bằng chất lượng thuốc.
- ✓ KQKD Q1/2025 tăng trưởng mạnh mẽ với doanh thu gộp tăng 23.3% YoY đạt 671 tỷ đồng và LNTT tăng 22.5% YoY đạt 95 tỷ đồng. Mức tăng trưởng đồng đều ở cả hai kênh ETC và OTC.

Rủi ro:

Rủi ro thị trường chung khi căng thẳng thương mại diễn biến phức tạp.
Chi phí nguyên vật liệu biến động, chi phí khấu hao.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	IMP	Mua	21/05/2025	49.50	49.50	0.0%	56.0	13.1%	46	-7.1%	Ổn định trên nền giá mới

Danh mục cổ phiếu đang khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	MSN	Nắm giữ	05/05/2025	62.70	53.80	16.5%	66	22.7%	59	9.7%	Nâng giá mục tiêu 66, chặn dưới 59
2	VCG	Nắm giữ	13/05/2025	21.85	21.65	0.9%	24.5	13.2%	20	-7.6%	
3	DPG	Nắm giữ	15/05/2025	56.00	50.80	10.2%	60	18.1%	47	-7%	
4	REE	Mua	07/05/2025	72.50	69.7	4.0%	77	10.5%	66	-5%	29/05 cổ tức tiền 500đ/cp
5	PLC	Mua	08/05/2025	25.80	25.8	0.0%	30	16.3%	24	-7%	
6	MBB	Mua	12/05/2025	24.85	23.5	5.7%	26	11%	22.5	-4%	
7	TCH	Mua	14/05/2025	18.20	18	1.1%	20.5	13.9%	16.8	-7%	
8	VCI	Mua	16/05/2025	36.95	37.9	-2.5%	41.5	9%	36	-5%	
9	POW	Mua	19/05/2025	13.05	12.9	1.2%	14.5	12.4%	12	-7%	



Tín hiệu kỹ thuật

- Ở đồ thị 15 phút, VN30F2506 duy trì đà tăng ngay khi mở cửa và giao dịch với phe Long chiếm ưu thế hoàn toàn. Kết quả, giá đã xác nhận bứt phá khỏi đỉnh 1400.
- Dù hợp đồng kết phiên tích cực nhưng các chỉ báo kỹ thuật đang tiếp cận khu vực quá mua cao. Thêm vào đó, mức biến động trên vùng 1400 cũng cao hơn cho thấy nền giá tích lũy chưa chặt chẽ. Vận động có khả năng hạ nhiệt để kiểm định lại đỉnh cũ.
- Vị thế Short có thể tận dụng đà hưng phấn đầu phiên, nhưng không nên Short đuổi thêm nếu giá vượt qua 1415. Vị thế Long có thể chờ kiểm định lại đỉnh cũ 1400, nếu cân bằng tốt và có tín hiệu bật lại.

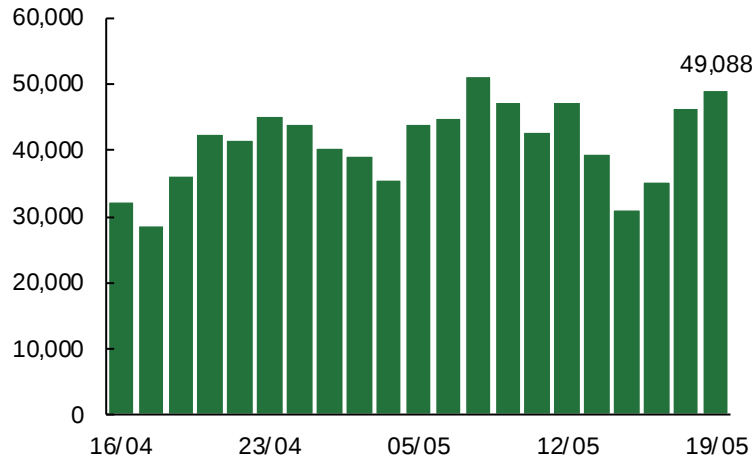
Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ	Lợi nhuận/ Rủi ro
Short	1410	1400	1414	10 : 4
Long	1399	1408	1395	9 : 4
Long	>1415	1425	1410	10 : 5

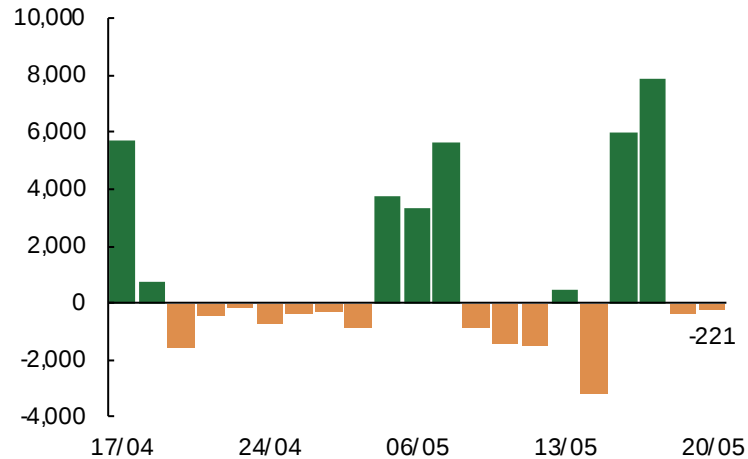
Thông kê hợp đồng tương lai

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	Thay đổi (điểm)	KL giao dịch	KL Mở	Giá lý thuyết	Chênh lệch	Ngày thanh toán	Thời hạn còn lại (ngày)
VN30 Index	1,407.5	27.8						
4111F7000	1,410.0	30.8	926	562	1,409.5	0.5	17/07/2025	58
VN30F2506	1,408.0	27.9	237,751	49,088	1,408.5	-0.5	19/06/2025	30
VN30F2509	1,402.9	21.4	117	562	1,411.6	-8.7	18/09/2025	121
VN30F2512	1,406.5	26.4	183	315	1,414.6	-8.1	18/12/2025	212

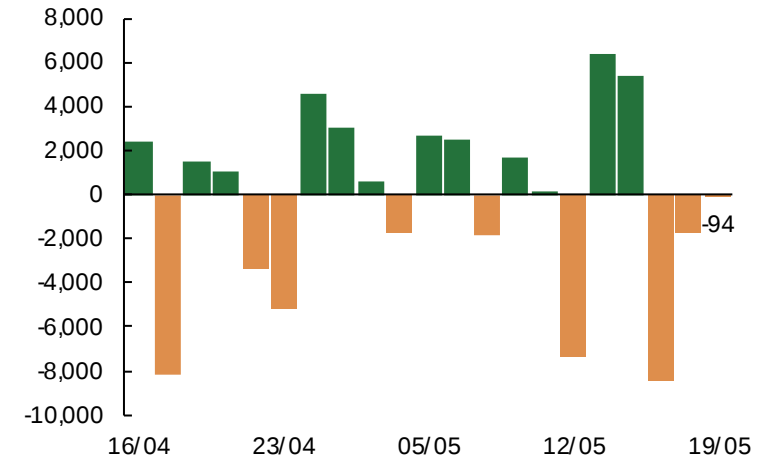
Khối lượng mở (Open interest)



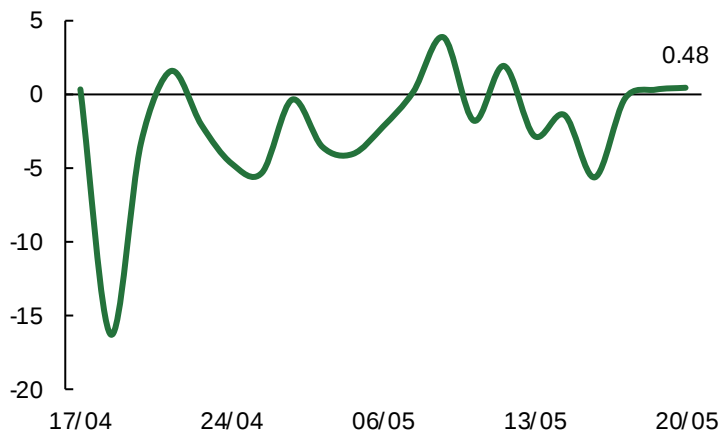
Khối lượng giao dịch ròng của khối ngoại
(Hợp đồng)



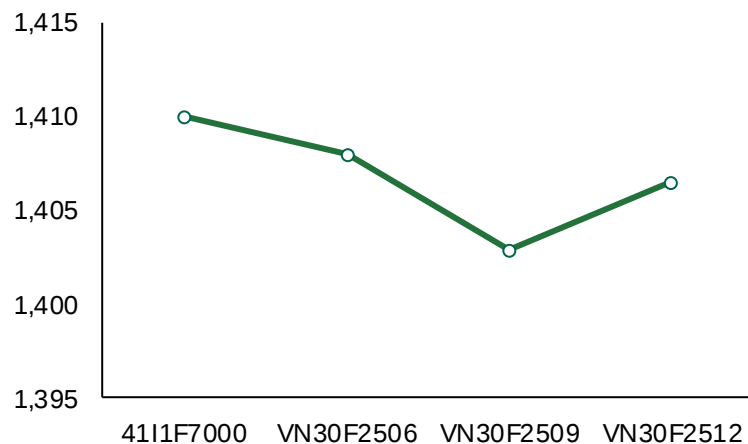
Khối lượng giao dịch ròng của tự doanh
(Hợp đồng)



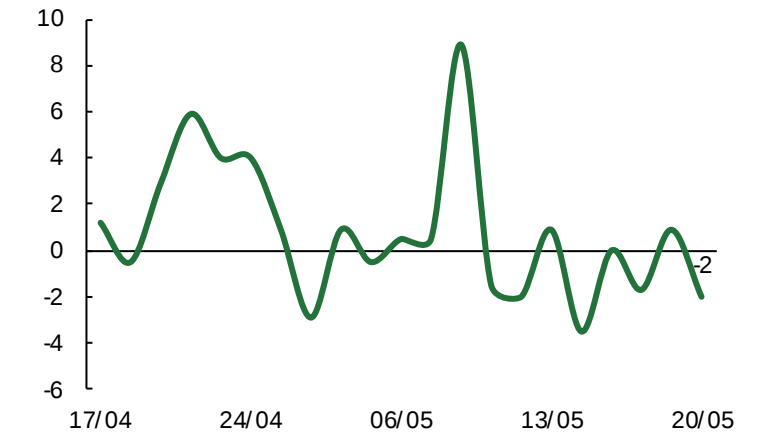
Basis hợp đồng tương lai



Đường cong hợp đồng tương lai



VN30F1M – VN30F2M



Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
DGC	89,900	102,300	13.8%	Tăng tỷ trọng
MWG	64,700	66,700	3.1%	Nắm giữ
HHV	12,100	13,500	11.6%	Tăng tỷ trọng
TCM	30,450	48,200	58.3%	Mua
AST	59,500	64,300	8.1%	Nắm giữ
DGW	33,350	48,500	45.4%	Mua
DBD	51,400	68,000	32.3%	Mua
HAH	70,500	61,200	-13.2%	Bán
PNJ	82,300	111,700	35.7%	Mua
HPG	25,650	32,400	26.3%	Mua
DRI	11,778	15,100	28.2%	Mua
DPR	38,250	43,500	13.7%	Tăng tỷ trọng
VNM	55,900	70,500	26.1%	Mua
STB	39,500	38,800	-1.8%	Giảm tỷ trọng
ACB	25,600	31,900	24.6%	Mua
MBB	24,850	31,100	25.2%	Mua
MSB	11,850	13,600	14.8%	Tăng tỷ trọng
SHB	13,350	12,400	-7.1%	Giảm tỷ trọng
TCB	30,950	30,700	-0.8%	Giảm tỷ trọng

Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
TPB	13,500	19,700	45.9%	Mua
VIB	18,200	22,900	25.8%	Mua
VPB	18,200	24,600	35.2%	Mua
CTG	39,500	42,500	7.6%	Nắm giữ
HDB	22,300	28,000	25.6%	Mua
VCB	57,100	69,900	22.4%	Mua
BID	36,200	41,300	14.1%	Tăng tỷ trọng
LPB	32,950	28,700	-12.9%	Bán
MSH	50,200	58,500	16.5%	Tăng tỷ trọng
IDC	41,300	72,000	74.3%	Mua
SZC	33,400	49,500	48.2%	Mua
BCM	60,700	80,000	31.8%	Mua
SIP	67,600	88,000	30.2%	Mua
IMP	49,500	41,800	-15.6%	Bán
VHC	54,400	83,900	54.2%	Mua
ANV	15,300	17,200	12.4%	Tăng tỷ trọng
FMC	35,650	50,300	41.1%	Mua
SAB	49,800	64,000	28.5%	Mua
VSC	22,600	18,200	-19.5%	Bán

* Giá hợp lý đã điều chỉnh các quyền thực hiện sau ngày báo cáo

THÔNG TIN VĨ MÔ

Việt Nam – Hoa Kỳ bước vào phiên đàm phán thứ hai về thương mại đối ứng: Phiên đàm phán được tổ chức từ ngày 19 - 22/5, tại Washington D.C, Hoa Kỳ. Đoàn đàm phán của Việt Nam do Bộ trưởng Bộ Công Thương, Trưởng đoàn đàm phán Chính phủ Nguyễn Hồng Diên dẫn đầu với sự tham gia của các thành viên Đoàn đàm phán và đại diện của các Bộ, ngành. Trong ngày đầu tiên, Đoàn đàm phán Việt Nam và Hoa Kỳ đã dành thời gian để thảo luận về cách tiếp cận tổng thể nhằm giải quyết những vấn đề cơ bản mà hai bên cùng quan tâm và đẩy nhanh quá trình đàm phán. Cùng ngày, Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên đã làm việc với Tập đoàn Westinghouse - một trong những Tập đoàn hàng đầu thế giới về công nghệ điện hạt nhân.

NHNN trình Quốc hội Luật hoá quy định về thu giữ tài sản, trao quyền cho vay đặc biệt lãi suất 0%: Với dự thảo Luật lần này, Ngân hàng Nhà nước kỳ vọng sẽ tạo lập hành lang pháp lý đồng bộ, hiệu quả hơn để xử lý dứt điểm nợ xấu và tăng cường tính ổn định cho hệ thống Tổ chức tín dụng.

Hà Nội khởi công xây dựng cầu Tứ Liên: Sáng 19/5, TP Hà Nội tổ chức khởi công dự án đầu tư xây dựng cầu Tứ Liên và đường hai đầu với chiều dài 5,15 km, tổng đầu tư gần 20.000 tỷ đồng. Thủ tướng Phạm Minh Chính yêu cầu việc xây dựng cầu Tứ Liên phải vượt tiến độ, hoàn thành trong 2 năm, thay vì 3 năm như dự kiến.

J. P. Morgan nâng hạng cổ phiếu thị trường mới nổi: Tập đoàn tài chính đa quốc gia của Mỹ JPMorgan Chase & Co. đã nâng đánh giá đối với cổ phiếu các thị trường mới nổi từ mức “trung lập” lên “tăng tỷ trọng” trong bối cảnh căng thẳng thương mại Mỹ - Trung có dấu hiệu hạ nhiệt và đồng USD suy yếu.

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

TLG - Thiên Long Group muốn thu tóm chuỗi nhà sách Phương Nam: Công ty con Tân Lực Miền Nam dự kiến sẽ nhận chuyển nhượng gần 8,3 triệu cổ phiếu PNC, qua đó có thể trở thành công ty mẹ sở hữu hơn 75% vốn chủ quản nhà sách Phương Nam. Thời gian thực hiện dự kiến từ quý II/2025 cho đến khi hoàn tất các giao dịch.

NVL - Novaland muốn phát hành cổ phần hoán đổi nợ: Cụ thể, Novaland dự kiến phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ cho một số cổ đông đã bán tài sản đảm bảo để trả nợ cho Novaland trong các khoản vay, trái phiếu, trong đó có hai cổ đông lớn là CTCP NovaGroup và CTCP Diamond Properties. Công ty cho biết đang lên kế hoạch xin ý kiến cổ đông, tuy nhiên số cổ phiếu dự kiến phát hành vẫn chưa được xác định.

VIC - Vingroup nhận chuyển nhượng 79% cổ phần một công ty công nghệ từ Vinhomes: Tập đoàn Vingroup công bố thông tin về việc nhận chuyển nhượng toàn bộ cổ phần trong CTCP Giải pháp công nghệ Thông tin VinIT từ CTCP Vinhomes. Sau chuyển nhượng, Tập đoàn Vingroup sở hữu trực tiếp 79% vốn điều lệ tại Công ty VinIT. Vinhomes không còn là cổ đông và sẽ không hợp nhất VinIT vào BCTC hợp nhất.

- 05/05 Việt Nam – Chỉ số PMI
Việt Nam – Hợp quốc hội
- 06/05 Việt Nam – Dữ liệu kinh tế vĩ mô tháng 04/2025
Mỹ & Trung Quốc – Chỉ số PMI
- 08/05 Mỹ - FED công bố lãi suất điều hành
- 10/05 Trung Quốc – Dữ liệu CPI, PPI, Xuất nhập khẩu tháng 04/2025
- 13/05 Mỹ - Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 4
- 14/05 Việt Nam – Công bố danh mục MSCI
- 15/05 Việt Nam – Đáo hạn phái sinh
Mỹ - Chỉ số giá sản xuất (PPI) tháng 4
EU – Dữ liệu vĩ mô tháng 04/2025
- 16/05 Trung Quốc – Dữ liệu vĩ mô 04/2025
- 30/05 Việt Nam – Quỹ ETF liên quan MSCI cơ cấu danh mục
Mỹ - Công bố số điều chỉnh GDP, Chỉ số Core PCE

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi **Lê Trần Khang, chuyên viên phân tích cao cấp – Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng**. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này

Miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo nghiên cứu này được chuẩn bị bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS) nhằm mục đích cung cấp thông tin. Thông tin được trình bày trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng PHS không đảm bảo về tính chính xác hoặc đầy đủ của thông tin đó. Các quan điểm, ước tính, và dự báo trong báo cáo này phản ánh đánh giá hiện tại của tác giả tại thời điểm phát hành báo cáo và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này không phải là một lời đề nghị bán hoặc mời chào mua bất kỳ loại chứng khoán nào. Báo cáo này không nhằm mục đích cung cấp tư vấn đầu tư cá nhân và không xét đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính, hoặc nhu cầu của bất kỳ cá nhân nào. PHS, các công ty liên kết và/hoặc các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ có thể có lợi ích hoặc vị trí trong, và có thể thực hiện các giao dịch liên quan đến chứng khoán hoặc quyền chọn được đề cập trong báo cáo này. PHS cũng có thể thực hiện hoặc tìm cách thực hiện các dịch vụ ngân hàng đầu tư hoặc các dịch vụ khác cho các công ty được đề cập trong báo cáo này. PHS, các công ty liên kết của mình, cũng như các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ, không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất trực tiếp hoặc hệ quả nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hoặc nội dung của nó

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS)

Tầng 21, Phú Mỹ Hưng Tower, 08 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, Tp.HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479

Fax: (+84-28) 5 413 5472

Hỗ trợ khách hàng: 1900 25 23 58

Hỗ trợ đặt lệnh: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby, 81-83-83B-85 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp.HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912

Chi nhánh Quận 3

Tầng 4 , D&D Tower, 458 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 2, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi nhánh Tân Bình

Tòa nhà Park Legend, 251 Hoàng Văn Thụ, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp.HCM

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

Chi nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801